Học Tiếng Anh với Con (Trẻ Nhỏ và Thanh Thiếu Niên) của Bạn: Sử Dụng Bảng Việc Nhà để Luyện Khả Năng Nói Trôi Chảy

Thời gian làm việc nhà cũng có thể là một dịp rất tốt để luyện kỹ năng nói bằng cách nói chuyện về chủ đề ai sẽ làm việc gì và làm khi nào. Sử dụng bảng việc nhà để sắp xếp cuộc hội thoại của bạn.

Tác giả: Nicole DeSalle, M.F.A., Điều Phối Viên Bài Viết, Trung Tâm Nghiên Cứu Đọc Iowa
Ngày đăng: Ngày 29 tháng 3 năm 2022

Lưu ý của biên tập viên: Việc cùng nhau học có thể giúp cải thiện kỹ năng tiếng Anh của con (trẻ nhỏ và thanh thiếu niên)bạn cũng như của chính bạn. Bài đăng này là một phần của loạt bài đang được thực hiện nhằm giúp các học viên tiếng Anh đang làm người chăm sóc có được cơ hội học tiếng Anh cho gia đình ngay trong cuộc sống thường ngày của họ.

Luyện tiếng Anh khi đang loanh quanh làm việc nhà là một cách tuyệt vời giúp bạn và con (trẻ nhỏ và thanh thiếu niên) bạn cùng học. Do việc nhà nằm trong hoạt động hàng ngày hoặc hàng tuần, các thành viên gia đình có nhiều cơ hội luyện từ vựng và cấu trúc câu, nhờ đó có thể giúp cải thiện khả năng nói trôi chảy tiếng Anh của họ. Trong phần lớn các trường hợp, quá trình quyết định xem cần làm việc nhà nào, cần làm khi nào và giao việc cho thành viên gia đình đều là ví dụ về kỹ năng giải quyết vấn đề. Nghiên cứu chỉ ra rằng khi học viên tiếng Anh cùng nhau giải quyết vấn đề, họ sẽ tập trung kỹ hơn vào cấu trúc ngôn ngữ để có thể biểu đạt ý kiến của mình một cách chính xác và rõ ràng nhất có thể (Kim, 2008).

Cùng Nhau Xây Dựng Kiến Thức Nền Tảng

Đối với học viên tiếng Anh, sẽ tốt hơn nếu bạn biết thông tin này trước khi bắt đầu làm các hoạt động nêu trong bài đăng này.

Việc nhà là một việc mà bạn thực hiện ở nhà. Một số việc nhà được hoàn thành hàng ngày. Một số thì được hoàn thành hàng tuần.

Sau đây là một số ví dụ về các việc nhà thường gặp:

- vệ sinh phòng
- dọn giường
- dọn/gấp/treo quần áo
- rửa bát đĩa
- rửa xe
- xén bãi cỏ/cắt cỏ
- thu dọn đồ chơi
- chuẩn bị/nấu bữa tối
- bày bàn
- dọn bàn
- rửa bát đĩa
- dọn sạch tủ lạnh hoặc tủ đông
- lau sạch vòi hoa sen hoặc bồn tắm
- giặt quần áo
- sấy khô quần áo
- cất quần áo
- lau sàn nhà
- hút bụi thảm/giẻ
- cào lá vào mùa thu
- xúc tuyết vào mùa đông

Bảng việc nhà là một cách để sắp xếp các việc nhà cần hoàn thành. Bạn có thể lập một bảng việc nhà thể hiện ngày hoặc các ngày trong tuần mà cần phải hoàn thành việc nhà. Bạn cũng có thể cho biết thành viên nào trong gia đình chịu trách nhiệm làm việc nhà (xem Tài Nguyên Thông Tin Bổ Sung cho Gia Đình để biết mẫu bảng việc nhà).

Bạn có thể đặt những câu hỏi sau với con (trẻ nhỏ hoặc thanh thiếu niên) bạn bằng tiếng Anh hoặc ngôn ngữ mẹ đẻ của bạn:

- Tại sao mọi người trong gia đình lại nên giúp nhau làm việc nhà?

- Những việc nhà nào được hoàn thành hàng ngày? Những việc nhà nào được hoàn thành hàng tuần?
- Bạn nghĩ mình giỏi việc nhà nào? Việc nhà bạn ít thích nhất là gì?

Bạn có thể chọn xem lại một số hoặc tất cả những câu hỏi này với con (trẻ nhỏ và thanh thiếu niên) bạn khi lập và sử dụng bảng việc nhà.

Cùng Nhau Xây Dựng Kỹ Năng Tiếng Anh: Sử Dụng Bảng Việc Nhà để Luyện Tiếng Anh

Lập Bảng Việc Nhà

Hãy làm theo các bước sau để lập một bảng việc nhà như ví dụ bên dưới.

- Trong cột đầu tiên, liệt kê các việc nhà khác nhau cần phải hoàn thành.
- Ở hàng trên cùng, viết từng ngày trong tuần.
- Thảo luận với con (trẻ nhỏ và thanh thiếu niên) bạn về những việc nhà mà mỗi thành viên trong gia đình sẽ hoàn thành trong tuần đó. Viết tên của họ bên cạnh mỗi việc nhà và bên dưới các ngày trong tuần (xem thêm thông tin bên dưới).

Hình 1. Ví Dụ về Bảng Việc Nhà

Bảng Việc Nhà của Gia Đình Garcia

Việc Nhà	Monday	Tuesday	Wednesday	Thursday	Friday	Saturday	Sunday
Vacuum			Carmen				
Do the laundry					Dad		
Do the dishes	Carmen	Marco	Mom	Marco	Carmen	Dad	Dad
Set the table	Marco	Carmen	Dad	Carmen	Marco	Mom	Mom
Clean your room				Carmen	Marco		
Take out the garbage			Marco				

Luyện Kỹ Năng Nói Bằng Cách Hỏi và Trả Lời Các Câu Hỏi Về Tương Lai

Hỏi và trả lời rõ ràng các câu hỏi bằng tiếng Anh để quyết định xem ai sẽ chịu trách nhiệm về từng việc nhà.

- Hỏi: Who will take out the garbage this week? (Ai sẽ đi đổ rác tuần này nào?)
- Trả lời: I will do it on Wednesday. (Con sẽ làm vào thứ Tư.)

- Hỏi: Who will do the dishes on Monday? (Ai sẽ rửa bát đĩa vào thứ Hai nào?)
- Trả lời: I will do them. (Con sẽ làm.)

Tiêu Điểm Ngữ Pháp: So Sánh "Will" Và "Going To"

Cả "will" và "going to" đều được sử dụng để nói về hành động trong tương lai. Tuy nhiên, chúng được sử dụng trong hoàn cảnh khác nhau.

Khi Nào Thì Sử Dụng "Will"

Sử dụng "will" để biểu đạt hành động trong tương lai tại thời điểm nói. Ví dụ:

- Người 1: Who will wash the dishes on Monday? (Ai sẽ rửa bát đĩa vào thứ Hai nào?)
- Người 2: I will. (Con ạ.)
- Người 1: Great! Let's write your name down on the chart. (Tốt lắm! Thế thì ghi tên con vào bảng đi nào.)

Khi Nào Thì Sử Dụng "Going To"

Sử dụng "going to" để biểu đạt kế hoạch trong tương lai được quyết định trước thời điểm nói. Ví dụ:

- Người 1: Who is going to set the table tonight? (Ai sẽ dọn bàn tối nay thế nhỉ?)
- Người 2: I'm not sure. Let's look at the chart. Marco is going to set the table tonight. (Con không chắc. Cùng nhìn bảng xem. Marco sẽ dọn bàn tối nay đấy ạ.)

Bạn nên sử dụng trường hợp nào khi điền vào bảng việc nhà? Do việc nhà được quyết định tại thời điểm bạn điền vào và thảo luận về bảng việc nhà, bạn hãy sử dụng "will" để thảo luận về những hành động trong tương lai này.

Sau khi điền xong vào bảng việc nhà, bạn và con (trẻ nhỏ và thanh thiếu niên) bạn có thể giữ lại bảng để luyện kỹ năng nói. Tuy nhiên, do bảng việc nhà thể hiện kế hoạch trong tương lai mà đã được quyết định nên hãy sử dụng "going to" thay vì "will". Sử dụng các khung cấu trúc câu dưới đây để luyện cách sử dụng "going to" khi nói về việc nhà.

Các Mẫu Câu Khi Nói Về Kế Hoạch Làm Việc Nhà Trong Tương Lai

Hỏi

- Who is going to ____ this week?

Ví dụ

- Who is going to **do the laundry** this week? (Ai sẽ giặt quần áo tuần này thế nhỉ?)
- Who is going to **take out the garbage** this week? (Ai sẽ đi đổ rác tuần này thế nhỉ?)

Trả lời

- _____ is going to _____on _____.

Ví dụ

- **Dad** is going to **do the laundry** on **Friday**. (Bố sẽ giặt quần áo vào thứ Sáu.)
- **Marco** is going to **take out the trash** on **Wednesday**. (Marco sẽ đi đổ rác vào thứ Tư.)

Luyện Kỹ Năng Nói Bằng Cách Hỏi và Trả Lời Câu Hỏi Về Quá Khứ

Bạn và con (trẻ nhỏ và thanh thiếu niên) bạn cũng có thể sử dụng bảng việc nhà để theo dõi các việc nhà khi hoàn thành. Trong ví dụ bên dưới, dấu "x" cho biết việc nhà đã được hoàn thành.

Bảng Việc Nhà của Gia Đình Garcia

Việc Nhà	Monday	Tuesday	Wednesday	Thursday	Friday	Saturday	Sunday
Vacuum			x Carmen				
Do the laundry					Dad		
Do the dishes	x Carmen	x Marco	Mom	Marco	Carmen	Dad	Dad
Set the table	x Marco	x Carmen	Dad	Carmen	Marco	Mom	Mom
Clean your room				Carmen	Marco		
Take out the garbage			x Marco				

Cùng với con (trẻ nhỏ và thanh thiếu niên) bạn, đánh dấu các việc nhà đã được hoàn thành. Luyện cách hỏi và trả lời câu hỏi về việc nhà đã hoàn thành.

- Hỏi: Did Marco do the dishes on Monday? (Có phải Marco rửa bát đĩa vào thứ Hai không?)
- Trả lời: Yes, he did. (Đúng thế.)

- Hỏi: Has Carmen cleaned her room? (Carmen đã dọn phòng chưa?)
- Trả lời: No. She is going to clean it on Thursday. (Không. Con bé sẽ dọn phòng vào thứ Năm.)

Tiêu Điểm Ngữ Pháp: So Sánh "Quá Khứ" và "Hiện Tại Hoàn Thành"

Tùy từng hoàn cảnh mà bạn có thể sủ dụng cả thì quá khứ và hiện tại hoàn thành để nói về việc nhà đã hoàn thành.

Khi Nào thì Sử Dụng Thì Quá Khứ

Sử dụng thì quá khứ với một hành động đã hoàn thành mà không có kết quả ở hiện tại. Ví dụ:

- Người 1: Did Carmen vacuum? (Carmen đã hút bụi chưa?)
- Người 2: Yes, she did. (Rồi.)

Sử dụng thì quá khứ khi đề cập đến chi tiết về thời điểm một hành động được hoàn thành. Ví dụ:

- Người 1: Did Carmen Vacuum? (Carmen đã hút bụi chưa?)
- Người 2: Yes, she vacuumed on Wednesday. (Rồi, con bé đã hút bụi vào thứ Tư.)

Khi Nào thì Sử Dụng Thì Hiện Tại Hoàn Thành

Sử dụng thì hiện tại hoàn thành với một hành động đã hoàn thành mà có kết quả ở hiện tại. Ví dụ:

- Người 1: Has Marco set the table? (Marco đã dọn bàn chưa?)
- Người 2: Yes, he has. Now we can serve dinner. (Rồi. Giờ chúng ta có thể dọn bữa tối ra.)

Sử dụng thì hiện tại hoàn thành khi không có từ chỉ thời gian hoàn thành. Ví dụ:

- Người 1: Has Carmen cleaned her room? (Carmen đã dọn phòng chưa?)
- Người 2: No, she hasn't. She is going to clean it on Thursday. (Chưa. Con bé sẽ dọn phòng vào thứ Năm.)

Việc nhà không phải lúc nào cũng vui. Nhưng nói chuyện về việc nhà với con bạn là một cách tuyệt vời để rèn kỹ năng tiếng Anh của bạn.

Tài Nguyên Thông Tin Bổ Sung cho Gia Đình

Bảng Việc Nhà

Sử dụng mẫu này để điền vào danh sách việc nhà cần hoàn thành hàng tuần, cho biết thành viên gia đình nào sẽ hoàn thành mỗi việc nhà và họ sẽ hoàn thành vào ngày nào, sau đó thảo luận với gia đình khi luyện kỹ năng tiếng Anh.

Tài Liệu Tham Khảo

Kim, Y. (2008). The contribution of collaborative and individual tasks to the acquisition of L2 vocabulary. *The Modern Language Journal*, *92*, 114–130. http://www.jstor.org/stable/25172996